

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2026

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: C
Ngày: 08/5/2026

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2026

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, ý kiến các đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2026, tổ chức vào ngày 04 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

I. Về quan điểm, định hướng chỉ đạo, điều hành

Tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI đã xem xét, quyết định cơ cấu tổ chức của Chính phủ, cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ, bầu Thủ tướng Chính phủ, phê chuẩn bổ nhiệm các Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ nhiệm kỳ 2026 - 2031; thông qua nhiều luật, nghị quyết quan trọng, hoàn thiện khung pháp lý và bảo đảm nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn mới của đất nước. Trên cương vị cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI thống nhất một số quan điểm, định hướng chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực quản lý nhà nước như sau:

1. Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, định hướng phát triển đất nước theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Xây dựng Chính phủ và hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp hiện đại, kiến tạo, phục vụ Nhân dân, đoàn kết, phối hợp, đồng hành, liên chính, kỷ luật, bản lĩnh, trách nhiệm. Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tạo chuyển biến rõ nét trong tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước.

2. Điều hành nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao, bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội; phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP bình quân từ 10%/năm trở lên trong giai đoạn 2026 - 2030 gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh, tự chủ chiến lược. Phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh chuyển đổi xanh, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Thúc đẩy kinh tế nhà nước

giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

3. Vận hành tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, thực chất. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực hợp lý, nâng cao năng lực cán bộ, nhất là cán bộ cơ sở; chuyển mạnh từ phương thức quản lý hành chính sang hành chính phục vụ, kiến tạo phát triển; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể và động lực của sự phát triển; sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo để đánh giá thành công của bộ máy chính quyền các cấp; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với bộ máy hành chính nhà nước.

4. Tập trung nguồn lực xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật; cắt giảm mạnh thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt để khơi thông, giải phóng các nguồn lực xã hội. Phối hợp chặt chẽ, thực chất, hiệu quả với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội tham gia, giám sát, đóng góp, xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5. Phát triển văn hóa, con người, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng. Đổi mới căn bản giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng dụng nhân tài. Nâng cao năng lực hệ thống y tế công cộng, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngay từ cơ sở. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân. Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ; đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, công nghệ; tiếp tục xây dựng, củng cố môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho phát triển đất nước.

II. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tháng 5 và thời gian tới

1. Những kết quả nổi bật

Chính phủ thống nhất đánh giá: Trong tháng 4 năm 2026, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự leo thang và kéo dài ở nhiều khu vực, nhất là tại Trung Đông, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn cung, giá nhiên liệu, đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, tiềm ẩn rủi ro suy giảm tăng trưởng trong khi lạm phát, nợ công có xu hướng tăng.

Ở trong nước, dưới sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời của Ban Chấp hành Trung ương Đảng mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; sự đồng hành của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời của các cơ quan trong hệ thống chính trị; sự đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế; ngay sau khi được kiện toàn, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương đã nhanh chóng

bắt tay ngay vào công việc, quán triệt, thể chế hóa kịp thời, đầy đủ và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Kết luận số 18-KL/TW Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV, hệ thống 09 nghị quyết chuyên đề, đột phá, chiến lược của Bộ Chính trị, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trong đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 109/NQ-CP cập nhật, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIV và Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương; chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, có phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với biến động bên ngoài và những vấn đề đột xuất, phát sinh. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 04 tháng đầu năm 2026 của nước ta đạt nhiều kết quả tích cực, tốt hơn tháng trước và cùng kỳ năm trước, tạo động lực để tiếp tục thúc đẩy công việc trong tháng 5 và thời gian tới.

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 04 tháng đầu năm tăng 3,99%. Thị trường tiền tệ, ngoại hối cơ bản ổn định; thanh khoản của hệ thống ngân hàng bảo đảm, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Thu ngân sách nhà nước tháng 4 ước đạt 257,2 nghìn tỷ đồng, lũy kế 04 tháng đầu năm 2026 đạt 1.114 nghìn tỷ đồng, bằng 44% dự toán, tăng 15,2% so với cùng kỳ; nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách được kiểm soát tốt. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 04 tháng đạt 344,17 tỷ đô la Mỹ (USD), tăng 24,2% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu đạt 168,53 tỷ USD, tăng 19,7%, nhập khẩu đạt 175,64 tỷ USD, tăng 28,7% (chủ yếu là nhóm hàng hóa tư liệu sản xuất, chiếm 94,2%). Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 4 đạt khoảng 144,3 nghìn tỷ đồng, đạt 14,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (tăng gần 12,6 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2025).

Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế duy trì đà tăng tích cực. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 4 ước tăng 3% so với tháng trước và tăng 9,9% so với cùng kỳ. Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 4 đạt 50,5 điểm, là tháng thứ 10 liên tiếp duy trì trên mức 50 điểm. Sản xuất nông nghiệp ổn định, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Khu vực dịch vụ tiếp tục tăng trưởng tích cực; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 4 tháng ước tăng 11,1%; nguồn cung hàng hóa dồi dào, giá cả cơ bản ổn định. Khách quốc tế đến Việt Nam tháng 4 đạt 2,03 triệu lượt người, tăng 22,8% so với cùng kỳ. Hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục chuyển biến tích cực; số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong tháng 4 là gần 20,4 nghìn, tính chung 04 tháng đạt hơn 77,8 nghìn doanh nghiệp. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký mới 04 tháng ước đạt 18,24 tỷ USD, vốn FDI thực hiện đạt 7,4 tỷ USD, tăng lần lượt 32% và 9,8% so với cùng kỳ. Các dự án khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài được xử lý hiệu quả; đã đưa vào khai thác thêm gần 200 km đường bộ cao tốc. Nhiều tổ chức quốc tế tiếp tục đánh giá tích cực, dự báo khả quan về triển vọng phát triển kinh tế của nước ta trong năm 2026; tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's nâng triển vọng xếp hạng tín nhiệm của Việt Nam từ mức "ổn định" lên "tích cực".

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật đặc sắc dịp Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam, kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, ngày Quốc tế lao động 1/5... Công tác bảo đảm an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, hiệu quả. Trong 04 tháng đầu năm, các chương trình tín dụng chính sách xã hội đã giải ngân gần 67,3 nghìn tỷ đồng, hỗ trợ vay vốn cho gần 644 nghìn lượt hộ nghèo, đối tượng chính sách. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được nâng lên; tỷ lệ hộ đánh giá có thu nhập trong tháng không thay đổi và tăng lên đạt 96%. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiếp tục phát triển mạnh. Ngành giáo dục tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bảo đảm tiến độ xây dựng các trường học nội trú tại các xã biên giới. Chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng lên; hoàn thành 100% dữ liệu khám chữa bệnh bảo hiểm y tế kết nối đồng bộ với hệ thống bảo hiểm xã hội.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh được đẩy mạnh. Chính phủ đã trình tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI thông qua 14 dự án luật, nghị quyết. Trong tháng 4, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 35 Nghị định, 12 Nghị quyết, 10 Quyết định quy phạm pháp luật; tính chung 04 tháng đã ban hành 147 Nghị định, 23 Nghị quyết và 22 Quyết định. Tích cực chuẩn bị sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

Công tác quân sự, quốc phòng, an ninh được chú trọng; giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm an toàn giao thông trong dịp nghỉ lễ. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được đẩy mạnh. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục là điểm sáng; tổ chức thành công các chuyến công tác của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và tiếp đón Lãnh đạo cấp cao các nước sang thăm Việt Nam, góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước; kết hợp chặt chẽ đối ngoại song phương và đa phương với các hoạt động văn hóa đối ngoại, tiếp tục khẳng định vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Hạn chế, bất cập cần lưu ý

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, kinh tế - xã hội nước ta tiếp tục gặp khó khăn, thách thức. Sức ép điều hành kinh tế vĩ mô rất lớn do tác động từ các yếu tố bất lợi bên ngoài, nhất là về lãi suất, tỷ giá, kiểm soát lạm phát. Tăng trưởng một số ngành, lĩnh vực chưa đạt kịch bản; các động lực tăng trưởng truyền thống chưa phát huy hết khả năng, động lực tăng trưởng mới cần thêm thời gian phát huy hiệu quả; nhập siêu có xu hướng tăng. Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn cùng kỳ. Việc chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết chưa được khắc phục triệt để. Còn thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật rườm rà; hạ tầng số, một số cơ sở dữ liệu quốc gia chưa hoàn thiện. Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa,

đồng bào dân tộc, biên giới, hải đảo. Thiên tai diễn biến khó lường; chưa có giải pháp hiệu quả khắc phục sạt lở bờ sông vùng đồng bằng sông Cửu Long; ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông tại một số đô thị lớn chưa được xử lý hiệu quả. Tình hình an ninh trật tự tại một số địa bàn, tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm bản quyền, vệ sinh an toàn thực phẩm... còn diễn biến phức tạp.

3. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tháng 5 và thời gian tới

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; căng thẳng địa chính trị, chiến tranh xung đột quân sự, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt, kéo dài; tăng trưởng toàn cầu phục hồi chậm; thị trường tài chính, tiền tệ tiếp tục biến động, tiềm ẩn rủi ro... Ở trong nước, khó khăn, thuận lợi đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, tạo áp lực lên công tác chỉ đạo điều hành và việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của nước ta.

Để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2026, phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP cả năm đạt từ 10% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao độ, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, tập trung chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, trong đó chú trọng những nội dung sau:

a) Chủ động rà soát, tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ theo Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, các Nghị quyết của Quốc hội về các kế hoạch 5 năm về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ, nhất là 44 nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trong quý II năm 2026; cụ thể hóa thành các nhóm nhiệm vụ tại chương trình, kế hoạch hành động của bộ, cơ quan, địa phương, phân công rõ tổ chức, cá nhân chủ trì, phối hợp thực hiện với thời hạn hoàn thành cụ thể, làm cơ sở để giám sát, kiểm tra việc thực hiện và đánh giá cán bộ theo quy định; định kỳ hằng tháng báo cáo tình hình, tiến độ triển khai từng nhiệm vụ, gửi Bộ Tài chính trước ngày 25 để tổng hợp. Trong quá trình xây dựng đề án và chính sách, phải đánh giá đầy đủ về nguồn lực thực hiện, phù hợp với Kế hoạch tài chính 5 năm để đảm bảo khả thi và an ninh, an toàn tài chính quốc gia.

b) Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành 14 luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất và khẩn trương xây dựng văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết này, bảo đảm chất lượng, tiến độ, có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của luật, nghị quyết. Đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2026 trở về trước và các văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

c) Tập trung rà soát hệ thống pháp luật chuyên ngành liên quan đến các nội dung đã được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội. Khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ; rà soát, sửa đổi quy chế làm việc phù hợp với Quy chế làm việc của Chính phủ và quy định pháp luật.

d) Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 36/CĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2026 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, nghị quyết; tập trung xây dựng, hoàn thiện hồ sơ chính sách, hồ sơ dự án luật trình Chính phủ trong tháng 5 năm 2026 để trình Quốc hội khóa XVI tại Kỳ họp thứ 2, bảo đảm chất lượng, thời hạn trình tại Quyết định số 2352/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2025 và Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó lưu ý rà soát kỹ nội dung giao quy định chi tiết và dự kiến hợp lý thời điểm có hiệu lực của luật, nghị quyết; khi trình dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết, phải trình kèm theo dự thảo nghị định, quyết định, thông tư quy định chi tiết để bảo đảm tính khả thi trong xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết; giao Văn phòng Chính phủ đưa nội dung này vào Quy chế làm việc của Chính phủ.

đ) Tập trung nguồn lực để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo đúng kế hoạch, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do đồng chí Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng Ban, Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm của bộ, cơ quan, địa phương mình.

e) Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thế giới và khu vực, nhất là thay đổi chính sách của các nền kinh tế lớn, kịp thời tham mưu giải pháp điều hành, phản ứng chính sách nhanh, phù hợp, tuyệt đối không chủ quan, bị động, bất ngờ. Chuẩn bị kịch bản trong tình huống xung đột Mỹ/Israel - Iran tiếp tục kéo dài. Điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp với chính sách tài khóa và các chính sách khác để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm ổn định thị trường tiền tệ và an toàn hoạt động hệ thống ngân hàng.

g) Về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đối với đầu tư công: thực hiện nghiêm Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 và Thông báo số 213/TB-VPCP ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ. Khẩn trương hoàn thiện danh mục, phương án phân bổ vốn giai đoạn 2026 - 2030, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền; đẩy nhanh phân bổ, giải ngân kế hoạch vốn được giao, bảo đảm giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2026 được Thủ tướng Chính phủ giao. Quán triệt nguyên tắc hạch toán

hiệu quả kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án phải thực hiện xuyên suốt trong quá trình từ xây dựng nhu cầu, phân bổ vốn đến tổ chức thực hiện, quản lý sử dụng vốn đầu tư công và vận hành, khai thác dự án sau khi hoàn thành đầu tư.

h) Theo dõi sát diễn biến xuất nhập khẩu, tình hình nhập siêu, tăng trưởng xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước, kịp thời có giải pháp hỗ trợ. Thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với mở rộng thị trường tiêu thụ, nhất là nông sản theo mùa vụ. Tổ chức sản xuất, điều hành cung ứng năng lượng chủ động, linh hoạt; sử dụng điện, nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả; tuyệt đối không để thiếu điện, xăng dầu trong mọi tình huống. Tập trung phát triển, hiện đại hóa một số ngành công nghiệp nền tảng, quan trọng; phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và khả năng tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Tổ chức vận hành đồng bộ, phát huy hiệu quả Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam gắn với thu hút dòng vốn đầu tư chất lượng cao.

i) Khẩn trương thực hiện đầy đủ, đồng bộ các giải pháp tại Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” để tiêu dùng trong nước đóng góp nhiều hơn vào tăng trưởng GDP. Khẩn trương cụ thể hóa các điều ước quốc tế, thỏa thuận của Lãnh đạo cấp cao thành các chương trình, dự án hợp tác cụ thể gắn với thu hút FDI; tận dụng tối đa các hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết, đẩy mạnh đàm phán, ký kết các FTA mới theo kế hoạch, mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, chuỗi cung ứng, hỗ trợ xuất khẩu bền vững.

k) Triển khai hiệu quả các kết luận, chỉ đạo của Đảng, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã. Căn cứ vào các kiến nghị mà đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ ra, các bộ, ngành khẩn trương giải quyết trước khi họp sơ kết 01 năm chính quyền 3 cấp. Tổ chức sơ kết, đánh giá 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp tổ dân phố, thôn, bản và các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

l) Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài. Xử lý triệt để tài sản công là nhà, đất dôi dư, không sử dụng; thời hạn hoàn thành trong quý II năm 2026. Triển khai hiệu quả các Nghị quyết về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư, kinh doanh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thực hiện. Trong quý III năm 2026, hoàn thành cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của năm 2026 so với năm 2024 (ở trung ương và địa phương), phấn đấu tiếp tục cắt giảm tối thiểu 30% các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết.

m) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng “2 con số”. Tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm không khí tại các đô thị lớn; chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

n) Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo đảm vững chắc độc lập, chủ quyền, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại; hội nhập quốc tế thực chất, hiệu quả. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính sách; chủ động, kịp thời định hướng dư luận; kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin giả, thông tin xấu độc, các luận điệu xuyên tạc.

o) **Về nhiệm vụ cụ thể của các bộ, cơ quan, địa phương:** Từng bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện những nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này; thực hiện nghiêm Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại các buổi làm việc với các bộ, ngành.

III. Về việc báo cáo Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ (khoản 4 Điều 3), tại Phiên họp Chính phủ, các Bộ đã có báo cáo Chính phủ như sau:

1. Bộ Tài chính báo cáo về tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện các dự thảo: Nghị quyết Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay trả nợ công 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; Nghị quyết Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI về Phương án xử lý nguồn tiền thực hiện Phán quyết của Trọng tài quốc tế và Dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo về thay đổi quy định hiệu lực của Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa An-giê-ri dân chủ và nhân dân.

3. Bộ Tư pháp báo cáo về tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo: Luật Thủ đô (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng, Luật Hộ tịch (sửa đổi), Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi), Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế phối hợp, chính sách

đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế, Nghị quyết thí điểm thực hiện chế định Luật sư công.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg,
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,
TGĐ Công TTĐTCTP;
- Lưu: Văn thư, TH (3b) 70



TM. CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG

Lê Minh Hưng



Phụ lục

NHIỆM VỤ CỤ THỂ GIAO CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG TRONG THÁNG 5 NĂM 2026 VÀ THỜI GIAN TỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2026
của Chính phủ)

1. Các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

a) Đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch, hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch trong quý II năm 2026, bảo đảm tuân thủ tính thứ bậc, mối quan hệ giữa các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch, đồng bộ, thống nhất với yêu cầu tăng trưởng “2 con số” và không để ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Trung ương, Kết luận số 27-KL/TW ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ban Bí thư. Tập trung bố trí nguồn lực, đề xuất hoặc ban hành các cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Siết chặt và triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước; việc ban hành các chính sách tăng chi thường xuyên phải đánh giá đầy đủ, rõ nguồn lực thực hiện, phần đầu tỷ trọng chi thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030 bình quân khoảng 51 - 52% tổng chi ngân sách nhà nước.

c) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thành lập Tổ công tác thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương để triển khai nhiệm vụ, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả và huy động sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn sâu và các chuyên gia trong các lĩnh vực. Yêu cầu kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phải chỉ rõ từng văn bản, từng điều khoản, từng nội dung cần xử lý, phương án xử lý rõ ràng (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới), xác định cơ quan chủ trì và thời hạn hoàn thành.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

a) Khẩn trương rà soát hoàn thiện, bổ sung các chỉ tiêu tăng trưởng dự kiến trên từng ngành, lĩnh vực như đầu tư, tăng trưởng các ngành và chuyển đổi số, đổi mới công nghệ... trong năm 2026 và giai đoạn 05 năm 2026 - 2030 theo Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương, gửi Bộ Tài chính trước ngày 06 tháng 5 năm 2026; chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vấn đề phát sinh để bảo đảm hoàn thành các mục tiêu được Chính phủ giao, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số”. Trên cơ sở đề xuất của các địa phương, Bộ Tài chính khẩn trương phối hợp với các Bộ, cơ quan rà soát, hoàn thiện, trình Chính phủ trước ngày 10 tháng 5 năm 2026.

b) Lãnh đạo các địa phương cần giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính và kỷ luật đầu tư công; phát huy cao nhất tinh thần quyết tâm, nỗ lực và hành động

quyết liệt trong toàn hệ thống. Đề cao hơn nữa vai trò người đứng đầu; phân công cụ thể lãnh đạo, cán bộ phụ trách từng dự án, cá thể hóa trách nhiệm để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; thay thế ngay Ban quản lý, nhà tư vấn, nhà thầu và cán bộ, công chức, viên chức yếu kém, hạn chế về năng lực chuyên môn và trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý các hành vi sai phạm, tiêu cực, tham nhũng trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công. Hoàn thành việc xử lý sắp xếp, sử dụng tài sản công, trụ sở dôi dư trong quý II năm 2026.

c) Theo dõi sát diễn biến thị trường xăng dầu trên địa bàn; kịp thời triển khai các biện pháp quản lý, điều hành nhằm bảo đảm nguồn cung xăng dầu phục vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu tiêu dùng của người dân. Chỉ đạo các cơ quan chức năng trên địa bàn tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đầu cơ găm hàng, buôn lậu xăng dầu qua biên giới, quy định pháp luật về giá... gây thiếu hụt, đứt gãy nguồn cung.

d) Tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp tiết kiệm năng lượng, coi tiết kiệm là giải pháp quan trọng nhằm giảm áp lực cung ứng năng lượng trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới biến động, phấn đấu tiết kiệm điện tối thiểu 3,0% tổng điện năng tiêu thụ toàn quốc trong năm 2026; đặc biệt trong các tháng cao điểm nắng nóng (tháng 4, 5, 6, 7), thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% điện năng tiêu thụ theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026. Kịp thời lồng ghép, tích hợp mục tiêu tiết kiệm năng lượng vào các chiến lược, đề án, quy hoạch, kế hoạch và các văn bản pháp luật của các ngành, lĩnh vực dự kiến ban hành trong thời gian tới.

đ) Chỉ đạo, phân công các lực lượng của địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ tại các cơ sở thu gom, giết mổ gia súc; tăng cường công tác kiểm tra và truy xuất nguồn gốc đối với việc vận chuyển lợn tiêu thụ tại địa phương; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Đồng thời bố trí lực lượng thú y tại cơ sở, bảo đảm hiệu quả kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và phòng, chống dịch bệnh.

e) Tăng cường phương tiện vận tải phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân dịp cao điểm du lịch hè 2026, nhất là vận tải hành khách để kết nối và hỗ trợ hành khách đi lại thuận tiện, an toàn tại ga đường sắt, cảng hàng không, bến xe, bến tàu; không để hành khách không có phương tiện đi lại do doanh nghiệp vận tải cắt giảm chuyến khi giá nhiên liệu tăng cao; khắc phục hiện tượng chèn ép, lợi dụng tăng giá không đúng quy định.

g) Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, lực lượng tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông, tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2026 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, hiệu quả. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp các xã biên giới đất liền bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả để có thể đưa vào khai thác, sử dụng ngay đầu năm học 2026 - 2027. Chuẩn bị sẵn sàng điều kiện trường lớp, đội ngũ giáo viên để tiếp nhận số học sinh trung học phổ thông tăng mạnh vào những năm tới.

h) Thực hiện nghiêm các yêu cầu của Chính phủ về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cấp kết quả bản điện tử trong giải quyết TTHC, khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các bộ, ngành, địa phương trong giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ cung cấp thông tin một lần, các cơ quan giải quyết TTHC không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

i) Thực hiện tốt Chương trình kích cầu du lịch hè 2026, thúc đẩy liên kết, triển khai các sản phẩm du lịch theo gói, kết hợp du lịch với quảng bá, tiêu dùng sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương. Tập trung tái cấu trúc sản phẩm, dịch vụ du lịch dựa trên bản sắc văn hóa của vùng, miền, địa phương gắn với thị hiếu của du khách, đồng bộ với quảng bá, xúc tiến chuyên biệt tại các thị trường trọng điểm của du lịch Việt Nam.

k) Quan tâm làm tốt công tác chăm lo, nâng cao đời sống người có công với cách mạng bằng các hoạt động ý nghĩa, thiết thực, hiệu quả, trong đó tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt, hiệu quả “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ” của Ban Chỉ đạo quốc gia về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ và Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027) ban hành kèm theo Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của quốc gia theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền tình hình, khó khăn, vướng mắc phát sinh theo quy định.

b) Tăng cường thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; phối hợp với Bộ Công an rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan.

c) Nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền cơ chế chỉ định thầu tư vấn/xây lắp.

d) Theo dõi, đôn đốc và phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan, địa phương trong công tác lập, điều chỉnh các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch.

đ) Hoàn thiện phương án đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (DNNN) bảo đảm hiệu quả, không thất thoát, lãng phí, hoàn thành trong tháng 5 năm 2026. Khẩn trương hoàn thiện Quyết định về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trước ngày 15 tháng 5 năm 2026. Cơ cấu lại hoạt động của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tiến tới thành lập Quỹ đầu tư quốc gia, hoàn thành trong quý II năm 2026.

e) Chủ động xây dựng Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, báo cáo cấp có thẩm quyền ngay sau khi Nghị quyết của Bộ Chính trị được ban hành; có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp FDI tái đầu tư; thu hút FDI gắn với chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực.

g) Khẩn trương nghiên cứu phương án chấm điểm KPI việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công của các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 5 năm 2026. Công khai kết quả giải ngân vốn đầu tư công của các bộ, cơ quan, địa phương hằng tháng trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và các phương tiện thông tin đại chúng.

h) Đề xuất phương án xử lý đối với kế hoạch vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2026 đến ngày 15 tháng 5 năm 2026 các bộ, cơ quan, địa phương chưa phân bổ chi tiết; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 5 năm 2026.

i) Bộ trưởng Bộ Tài chính - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo; tiếp tục theo dõi việc thực hiện Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh chống buôn lậu, gian lận thương mại trong lĩnh vực xăng dầu.

k) Trong quý II năm 2026, nghiên cứu, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai hiệu quả các giải pháp, chính sách thu hút các quỹ đầu tư quốc tế, phát triển đa dạng các loại hình quỹ đầu tư. Tiếp tục nghiên cứu và phát triển đa dạng các loại hình quỹ đầu tư trên thị trường chứng khoán.

l) Khẩn trương báo cáo Chính phủ trong tháng 5 năm 2026 nội dung trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép tách các dự án thành phần thuộc dự án điện hạt nhân đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư thành dự án độc lập theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại văn bản số 3816/VPCP-CN ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ.

m) Đẩy mạnh các giải pháp để phát triển mạnh mẽ, hiệu quả, bền vững thị trường vốn. Khẩn trương hoàn thiện Nghị định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

n) Rà soát, hoàn thiện kịch bản tăng trưởng kinh tế cho các quý còn lại của năm 2026 trên cơ sở cập nhật tình hình, diễn biến mới, bảo đảm thực hiện mục tiêu đề ra; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 5 năm 2026.

o) Khẩn trương hoàn thiện Báo cáo tổng thể, toàn diện và phương án ứng phó với những tác động của xung đột quân sự Mỹ /Israel - Iran theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 1496/VPCP-KTTH ngày 06 tháng 4 năm 2026, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ trước ngày 11 tháng 5 năm 2026.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Chủ động nắm bắt tình hình, diễn biến thị trường tài chính, tiền tệ trong nước và quốc tế, việc điều chỉnh chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương

và các nền kinh tế lớn. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường và mục tiêu chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm góp phần kiểm soát lạm phát (bình quân khoảng 4,5% năm 2026), ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng phù hợp, ổn định thị trường tiền tệ, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế. Xây dựng kịch bản điều hành chính sách tiền tệ cho cả năm và từng quý, chủ động công cụ điều hành với từng tình huống cụ thể; chủ động điều tiết thị trường ngoại hối; tiếp tục triển khai các giải pháp ổn định mặt bằng lãi suất.

b) Điều hành tăng trưởng tín dụng ở mức phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, tùy diễn biến tình hình thực tế để có điều chỉnh kịp thời. Nâng cao chất lượng tín dụng với cơ cấu tín dụng hợp lý, hiệu quả, hướng dòng vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng; kiểm soát và giám sát chặt chẽ việc cấp tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, nghiên cứu phân bổ mức tăng trưởng tín dụng phù hợp với các loại hình bất động sản. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các chương trình tín dụng để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

c) Khẩn trương rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành theo thẩm quyền, các biện pháp phù hợp theo quy định để bảo đảm thanh khoản cho hệ thống ngân hàng. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính để sửa đổi các quy định, triển khai các giải pháp phát triển thị trường vốn.

d) Xây dựng Đề án tiếp tục hiện đại hóa hệ thống ngân hàng, xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, tăng cường khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hoàn thành trong quý II năm 2026.

5. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, tăng cường xúc tiến thương mại thông qua các hình thức đa dạng, phong phú; đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2026 tăng 13% đến 15%.

b) Theo dõi sát diễn biến tình hình trong nước và thế giới, nhất là xung đột Trung Đông, tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, tuyệt đối không để thiếu hụt trong mọi tình huống.

c) Tập trung đa dạng hóa nguồn nhập khẩu xăng dầu, cơ cấu lại sản xuất trong nước và tối ưu hóa hệ thống dự trữ; bảo đảm nguồn cung trong nước với giá cạnh tranh trong khu vực; quản lý, số hóa dữ liệu tồn kho và phân phối. Triển khai ngay việc rà soát, kiện toàn hệ thống phân phối xăng dầu theo hướng cắt giảm tối đa các khâu trung gian, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2026 theo chỉ đạo tại Thông báo số 211/TB-VPCP ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ.

d) Quản lý phụ tải, đầu tư thiết bị lưu trữ, nhập khẩu điện, điều chỉnh khung giờ và cơ chế giá điện, bảo đảm cung ứng đủ điện trong mùa nắng nóng và yêu cầu

tăng trưởng “2 con số” trong mọi tình huống. Khẩn trương hoàn thiện khung pháp lý về cơ chế mua bán điện trực tiếp và phát triển thị trường điện cạnh tranh.

đ) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại; nâng cao năng lực cảnh báo sớm.

e) Khẩn trương hoàn thiện Chiến lược quốc gia về đất hiếm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 5 năm 2026 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 211/TB-VPCP ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ.

g) Chủ trì đẩy nhanh tiến độ đàm phán thuế quan với Hoa Kỳ và xử lý những vấn đề liên quan theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

6. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tập trung, khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn Nghị định hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài, đảm bảo hiệu lực thi hành của Nghị định đồng thời với hiệu lực thi hành của Nghị quyết của Quốc hội.

b) Thực hiện nghiêm Công điện số 34/CD-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2026 về việc khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU theo quy định.

c) Chủ động theo dõi, cập nhật thông tin, diễn biến tình hình dịch bệnh Lở mồm long móng trên thế giới; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm và sẵn sàng ứng phó với bệnh Lở mồm long móng; rà soát, đảm bảo nguồn vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao và đúng quy định pháp luật.

d) Khẩn trương báo cáo Chính phủ đề trình Quốc hội sửa đổi Luật Đất đai trong năm 2026; trong thời gian chưa sửa đổi Luật Đất đai, trường hợp có nội dung vướng mắc cần xử lý, tháo gỡ ngay thì chủ động báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia ngay sau khi cấp có thẩm quyền cho chủ trương. Số hóa và làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn quốc; lập, điều chỉnh, phê duyệt các quy hoạch ngành, lĩnh vực theo thẩm quyền. Phối hợp với Bộ Xây dựng thiết lập cơ chế xử lý đất bỏ hoang, thu hồi các dự án không triển khai theo cam kết.

e) Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương chủ động ứng phó kịp thời, hiệu quả để giảm thiểu thiệt hại, bảo đảm an toàn, tính mạng cho người dân, an toàn đê điều, hồ đập trong mùa mưa bão sắp tới.

g) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, đồng thời thúc đẩy xuất khẩu nông sản, lương thực. Xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu sản phẩm, cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa chặt chẽ.

h) Nghiên cứu việc chuyển các vườn quốc gia về địa phương quản lý.

7. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 165/2024/NĐ-CP để tạo cơ sở pháp lý trong việc giao cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý các dự án đường bộ cao tốc; rà soát, bổ sung tiêu chuẩn, quy chuẩn, tiêu chí cho các loại đường sắt; hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.

b) Nghiên cứu kỹ Kết luận số 18-KL/TW để cập nhật chương trình hành động của Bộ và tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thị trường bất động sản, phát triển nhà ở, trong đó có nhà ở xã hội và nhà ở thương mại giá rẻ bảo đảm công khai, minh bạch, phù hợp với nhu cầu thực tế của thị trường, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, cụ thể hóa các nội dung cần thiết trong quá trình xây dựng Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) và Luật Nhà ở (sửa đổi).

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, nhà thầu tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực giao thông vận tải; khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án chiến lược, trọng điểm, nhất là tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, các tuyến đường sắt kết nối với Trung Quốc.

d) Chủ động đôn đốc, phối hợp với địa phương theo dõi sát diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, dự báo biến động giá cả để kịp thời xử lý theo thẩm quyền; trước ngày 10 tháng 5 năm 2026, có hướng dẫn cụ thể các bộ, cơ quan, địa phương về việc điều chỉnh hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá cố định trong điều kiện biến động mạnh về giá vật liệu xây dựng; báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ giải pháp điều hành phù hợp với tình hình thực tế đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

8. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Nghiên cứu tái cấu trúc sản phẩm, dịch vụ du lịch dựa trên bản sắc văn hoá của vùng, miền, địa phương gắn với thị hiếu của du khách, đồng bộ với quảng bá, xúc tiến chuyên biệt tại các thị trường trọng điểm của du lịch Việt Nam, khai thác hiệu quả mùa du lịch Hè năm 2026. Hoàn thiện hồ sơ đề án phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch trên nền tảng văn hoá trong kỷ nguyên mới, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trong quý II năm 2026.

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành du lịch, chú trọng kỹ năng nghiệp vụ, ngoại ngữ và năng lực ứng phó tình huống khẩn cấp; đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn tổ chức, cá nhân kinh doanh và khách du lịch chấp hành nghiêm quy định về bảo đảm an toàn, tạo chuyển biến thực chất trong nhận thức và hành động của toàn ngành.

c) Khẩn trương nghiên cứu, định hướng phát triển sản phẩm du lịch đường thủy phù hợp tiềm năng từng vùng, gắn phát triển với an toàn và bảo tồn; nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn đối với phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước tại các khu, điểm du lịch và bãi tắm công cộng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp với thực tiễn.

d) Tăng cường kiểm tra chuyên ngành đối với các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh và phương tiện phục vụ khách du lịch; hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện; chủ động phối hợp xử lý vướng mắc phát sinh; báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền.

đ) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đột phá cho phát triển các loại hình văn hóa nghệ thuật dân tộc, gắn kết chặt chẽ với phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.

9. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương hoàn thiện trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hoàn thiện cơ chế tài chính, kinh phí cho phát triển công nghệ chiến lược; hướng dẫn việc định giá tài sản sở hữu trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công Thương và các bộ, cơ quan, địa phương triển khai ngay kế hoạch và giải pháp cụ thể để sớm đưa Việt Nam ra khỏi danh sách “quốc gia nước ngoài ưu tiên” trong Báo cáo của Đại diện Thương mại Hoa Kỳ về tính đầy đủ và hiệu quả của việc bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

10. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn mới.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Xây dựng, Quốc phòng theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chỉ đạo các cơ quan liên quan quán triệt và thực hiện nghiêm kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 186/TB-VPCP ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ để khẩn trương xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc và hoàn thành các công việc còn lại tại dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai và dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, đưa cơ sở 2 của 02 bệnh viện đi vào hoạt động trong quý II năm 2026.

11. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

mầm non, phổ thông giai đoạn 2026 - 2035, Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân và Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

b) Nghiên cứu, xây dựng chương trình thu hút giảng viên xuất sắc từ nước ngoài với các ưu đãi vượt trội, hoàn thành trong quý II năm 2026.

c) Khẩn trương rà soát lại nội dung, thể thức, hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định chính sách cho học sinh trường phổ thông nội trú và trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền và Nghị quyết về việc tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ để xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp còn lại tại các xã biên giới đất liền; Nghị định quy định về việc miễn phí sách giáo khoa giáo dục phổ thông và lộ trình để miễn học phí, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

d) Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Chỉ thị về tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2026, hoàn thành trước ngày 10 tháng 5 năm 2026.

đ) Bảo đảm tiến độ thi công các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới; chỉ đạo, hướng dẫn về tổ chức bộ máy để vận hành hiệu quả các trường phổ thông nội trú liên cấp ở các xã biên giới sau khi được khánh thành.

12. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc sơ kết, đánh giá kết quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, xây dựng Báo cáo của Chính phủ để gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

b) Khẩn trương rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu của tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ để triển khai cơ cấu tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI (2026 - 2031); hoàn thành trong quý II năm 2026.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xử lý các kiến nghị về chính quyền địa phương 2 cấp mà các đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ ra.

13. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Theo dõi, đôn đốc việc xây dựng, hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết trong Chương trình lập pháp năm 2026, tập trung vào các dự án luật trình Quốc hội phải thực hiện quy trình xây dựng chính sách trước khi soạn thảo, bảo đảm tiến độ trình Quốc hội.

b) Theo dõi, đôn đốc tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết của các bộ, cơ quan ngang bộ, trong đó tập trung theo dõi sát các văn bản quy định chi tiết chậm, nợ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 36/CD-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2026 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, nghị quyết và các kiến nghị giám sát của các cơ quan của Quốc hội.

c) Chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Bộ Chính trị về Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI.

d) Rà soát, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất.

14. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình trên không, trên biển, biên giới, nội địa, ngoại biên, không gian mạng, kịp thời phát hiện ngăn chặn, đấu tranh và xử lý các tình huống xảy ra, không để bị động bất ngờ, giữ vững độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

b) Tăng cường quản lý biên giới; kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện qua cửa khẩu, lối mở; kịp thời phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là mua bán, vận chuyển ma túy, buôn lậu, mua bán người; giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới, cửa khẩu. Chủ động ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu nạn,...

c) Tăng cường tuyên truyền, kiên quyết xua đuổi, ngăn chặn tàu nước ngoài vi phạm, xâm phạm vùng biển, bảo đảm an toàn hoạt động kinh tế biển của ta; chỉ đạo lực lượng Biên phòng, Cảnh sát biển tăng cường kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn không để phát sinh tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

15. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường lực lượng, phương tiện tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, tập trung quyết liệt xử lý những vi phạm là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vụ đua xe trái phép, tụ tập gây rối trật tự công cộng. Làm tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tập trung trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Triển khai Quyết định của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2026.

b) Tích cực thực hiện vai trò Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo 57 Chính phủ), Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu; chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung phục vụ họp Phiên họp lần thứ ba năm 2026 của Ban Chỉ đạo 57 Chính phủ. Khẩn trương hoàn thành Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính đưa vào khai thác, vận hành. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Công dịch vụ công quốc gia trước ngày 15 tháng 5 năm 2026.

c) Hoàn thành xây dựng trung tâm dữ liệu quốc gia và trung tâm tính toán; bảo đảm 100% dịch vụ công đủ điều kiện trực tuyến toàn trình trong quý III năm 2026.

16. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Nắm chắc diễn biến xung đột quân sự tại Trung Đông, tình hình kinh tế, chính trị thế giới; tham mưu Chính phủ các kịch bản tác động tới tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, an ninh năng lượng trong nước, giải pháp ứng phó cụ thể, bảo đảm ổn định chuỗi cung ứng, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, bảo vệ thị trường trong nước...

b) Bảo đảm chuẩn bị tốt các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao trong tháng 5 năm 2026. Khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Cơ quan đại diện và Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.

c) Chỉ đạo các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hỗ trợ quảng bá các sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia Việt Nam tại các sự kiện, các hoạt động ngoại giao kinh tế; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao tính thiết thực, hiệu quả và giá trị lan tỏa của các Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài.

17. Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Hoàn thiện dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Hoàn thiện hồ sơ Nghị định của Chính phủ quy định tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, báo cáo Chính phủ trong tháng 5 năm 2026.

c) Tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Sớm trình Thủ tướng Chính phủ văn bản cụ thể hóa Kết luận của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành trong tình hình mới.

18. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương xây dựng kế hoạch giám sát, kiểm tra, hướng dẫn các bộ, địa phương trong việc kiểm tra và hướng dẫn tiến hành thanh tra đối với các dự án khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, kéo dài, chưa có kết luận thanh tra.

b) Khẩn trương trình 06 Nghị định hướng dẫn các Luật và 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục bí mật nhà nước ngành Thanh tra để có hiệu lực từ 01 tháng 7 năm 2026. Hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền 02 đề án: (i) Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh tra, đáp ứng yêu cầu phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn hiện nay”; (ii) Đề án “Nghiên cứu, đề xuất vận dụng quan điểm, chủ trương xử lý vi phạm pháp luật về đất đai trong Kết luận số 182-KL/TW của Bộ Chính trị để xử lý vi phạm xảy ra trong các lĩnh vực khác có tính chất, mức độ tương tự”.

19. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật An ninh mạng.

20. Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và điều kiện Việt Nam, hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.

21. Các Tập đoàn, Tổng công ty hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh phát triển sản xuất, đẩy mạnh tiến độ các dự án trọng điểm, nhất là các dự án năng lượng.

22. Về các Chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Các Bộ chủ chương trình và các bộ, cơ quan trung ương có liên quan nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đã được giao tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về Nghị quyết Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2026 và Hội nghị Chính phủ với địa phương.

b) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương hoàn thiện công tác quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp quyết toán chương trình năm 2025 của từng Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Nghị định số 75/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 4468/BTC-PTHT ngày 09 tháng 4 năm 2026./.